

Số: /QĐ-BQLKKT

An Giang, ngày tháng 4 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

### TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

**Điều 2.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 141/QĐ-BQLKKT ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế về ban hành Quy chế về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trưởng ban và các Phó Trưởng ban;
- Lưu: VT, mnđp.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hữu Sương**

## **QUY CHẾ**

**Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQLKKT ngày /4 /2026 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh)

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công chức trong chỉ tiêu biên chế, viên chức trong số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức trong các cơ quan nhà nước và viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước.

2. Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

3. Nội dung có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhưng không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

#### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Việc xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung phải bảo đảm chính xác, dân chủ, công bằng, công khai, khách quan, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào thành tích đạt được của công chức, viên chức hàng năm. Thành tích đã được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tính để nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số công chức, viên chức trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

5. Trường hợp công chức, viên chức vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đã có thông báo nghỉ hưu thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

## **Chương II**

### **CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN**

#### **Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian nâng bậc lương thường xuyên**

Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên; thời gian được tính hoặc không được tính vào thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên; thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên, việc tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

#### **Điều 5. Quy trình xét nâng bậc lương thường xuyên**

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế, trực tiếp quản lý công chức, viên chức và người lao động:

1. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều 4 Quy chế này lập danh sách những công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên, trao đổi thống nhất với cấp ủy, tổ chức đoàn thể cùng cấp và thông báo công khai danh sách công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trong cơ quan, đơn vị;

2. Gửi hồ sơ đề nghị nâng bậc lương của cơ quan, đơn vị về Ban Quản lý Khu kinh tế.

#### **Điều 6. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên**

1. Đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị kèm danh sách công chức, viên chức và người lao động nâng bậc lương thường xuyên của cơ quan, đơn vị;

b) Bản sao quyết định nâng bậc lương gần nhất; đối với các đối tượng được nâng bậc lương lần đầu tiên phải kèm theo quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức hoặc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức.

2. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị nâng bậc lương của cơ quan, đơn vị;

b) Biên bản họp xét nâng bậc lương thường xuyên của cơ quan, đơn vị;

c) Danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên theo mẫu tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

d) Quyết định xếp ngạch lương, nâng bậc lương gần nhất của cá nhân;

đ) Văn bản đánh giá, phân loại cán bộ, công chức trong (03) năm gần nhất của cấp có thẩm quyền.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

### **Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Các loại Huân chương gồm: Huân chương Độc lập các hạng, Huân chương Lao động các hạng, Huân chương Chiến công các hạng, Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm;

b) Các Danh hiệu vinh dự nhà nước gồm: Anh hùng Lao động; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

e) Hai (02) năm được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể Trung ương do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

g) Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Hai (02) năm, trong đó 01 năm được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể Trung ương do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

b) Hai (02) năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng so với thời gian quy định đối với cá nhân đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

a) Một (01) năm Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và đoàn thể trung ương do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Một (01) năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

4. Các trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng các năm phải đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

5. Trường hợp công chức, viên chức trong cùng một năm vừa đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở vừa được tặng Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh do có thành tích xuất sắc trong công tác thì chỉ được tính một trong hai thành tích đó vào thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn.

#### **Điều 8. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động (trừ các đối tượng đã có thông báo nghỉ hưu) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong 01 năm không quá 10% trên tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (cứ 10 người trong danh sách trả lương của đơn vị thì có 01 người được xem xét nâng bậc lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc). Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức, người lao động).

#### **Điều 9. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

1. Xét hết diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến diện có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và 06 tháng.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được xét lần lượt từ công chức, viên chức và người lao động có thành tích cao nhất đến thành tích thấp hơn.

Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ được phép thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

Trường hợp có từ hơn hai người đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên:

a) Công chức, viên chức và người lao động tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước hạn (trừ trường hợp sẽ được nâng bậc lương trước hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn);

b) Công chức, viên chức và người lao động ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có thành tích khác nhiều hơn;

c) Công chức, viên chức và người lao động đã đạt thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước nhưng không đủ chỉ tiêu để xét nâng bậc lương và trong kỳ xét này lại có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Công chức, viên chức và người lao động có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

đ) Công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

e) Công chức, viên chức và người lao động nữ;

g) Công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số.

#### **Điều 10. Quy trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

1. Đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Định kỳ hàng năm, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và xét khen thưởng của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn; các phòng, đơn vị thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tự tổ chức họp xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phòng, đơn vị quản lý để đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn; hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục gửi về Văn phòng, thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị của lãnh đạo phòng, đơn vị (kèm danh sách đề nghị nâng lương trước thời hạn);

- Biên bản họp xét;

- Quyết định, văn bản chứng nhận công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc của cơ quan có thẩm quyền; bản photo Quyết định lương hiện hưởng.

b) Hồ sơ gửi về Văn phòng trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, sau thời hạn này nếu phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc không gửi hồ sơ xem như không có đề nghị nâng lương trước thời hạn.

2. Văn phòng tổng hợp và lập danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn trình Chủ tịch Hội đồng xem xét. Định kỳ hàng năm Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn họp xét vào cuối tháng 12 hoặc tháng 01 năm sau liền kề.

3. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của cơ quan, đơn vị (nêu rõ số biên chế được giao, được phê duyệt, số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiện có mặt; tỷ lệ % được nâng lương trước thời hạn, số người đề nghị được nâng bậc lương trước thời hạn);

b) Quyết định công nhận thành tích đạt được theo quy chế nâng lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;

c) Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn theo mẫu tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

d) Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của cơ quan, đơn vị;

đ) Quyết định giao chỉ tiêu biên chế của cơ quan, đơn vị;

e) Quy chế về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

g) Quyết định xếp lương hoặc bổ nhiệm ngạch lương gần nhất.

#### **Chương IV**

### **CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU**

**Điều 11. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**

Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

**Điều 12. Quy trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**

Quy trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện theo quy định tại Điều

13 Quy chế này và không áp dụng tỷ lệ 10% đối với số lượng người nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị trong năm.

**Điều 13. Thời gian thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**

Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện khi cơ quan có thẩm quyền ban hành thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức.

**Điều 14. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**

1. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đã có thông báo nghỉ hưu bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị kèm danh sách công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;

b) Thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị đối với công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do có Thông báo nghỉ hưu bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

a) Văn bản đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do có Thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị;

b) Biên bản họp xét nâng bậc lương trước thời hạn do có Thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị;

c) Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn theo mẫu tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

d) Quyết định xếp ngạch lương, nâng bậc lương gần nhất của cá nhân;

đ) Thông báo nghỉ hưu của cơ quan, đơn vị;

e) Văn bản đánh giá, phân loại cán bộ, công chức trong 03 năm gần nhất của cấp có thẩm quyền.

## **Chương V**

### **CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG**

**Điều 15. Điều kiện và tiêu chuẩn được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung**

Điều kiện và tiêu chuẩn được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Mục II Thông tư

số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 và Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ.

**Điều 16. Quy trình thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung**

Quy trình xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

**Điều 17. Thời gian thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung**

Việc xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức được thực hiện cùng với kỳ xét nâng bậc lương thường xuyên hàng năm.

**Điều 18. Hồ sơ đề nghị thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung**

1. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế xem xét, quyết định nâng phụ cấp thâm niên vượt khung thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Quy chế này.

2. Đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng phụ cấp thâm niên vượt khung bao gồm đầy đủ các văn bản, tài liệu sau:

- a) Văn bản đề nghị nâng phụ cấp thâm niên vượt khung của đơn vị;
- b) Biên bản họp xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung của đơn vị;
- c) Danh sách đề nghị nâng phụ cấp thâm niên vượt khung theo mẫu tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ;
- d) Quyết định xếp ngạch lương, nâng bậc lương gần nhất của cá nhân;
- đ) Văn bản đánh giá, phân loại cán bộ, công chức trong (03) năm gần nhất của cấp có thẩm quyền.

## **Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 19. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Công chức, viên chức và người lao động thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện theo Quy chế này.

2. Văn phòng chịu trách nhiệm tham mưu, tổng hợp, kiểm tra các điều kiện, thủ tục, tiêu chuẩn của công chức, viên chức và người lao động đề nghị thông qua Hội đồng xét duyệt nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung của Ban Quản lý Khu kinh tế.

3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Quy chế này có sự sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị gửi văn bản về Lãnh đạo Ban (thông qua Văn phòng) để được hướng dẫn, giải quyết, hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định./.

---